

THÁNG 05/2026

BẢN TIN PHÁP LUẬT



LAC DUY & ASSOCIATES



**NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA NGHỊ
ĐỊNH 105/2026/NĐ-CP HƯỚNG
DẪN VỀ QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG
TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN**


**SIẾT CHẶT QUẢN LÝ VĂN HÓA
VÀ QUẢNG CÁO: TĂNG MẠNH
MỨC PHẠT TỪ NGHỊ ĐỊNH
87/2026/NĐ-CP**



**CHÍNH PHỦ BAN HÀNH CÁC NGHỊ
QUYẾT MỚI NHẪM ĐẨY MẠNH CẮT
GIẢM ĐIỀU KIỆN KINH DOANH VÀ
ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH
CHÍNH CHO DOANH NGHIỆP**



PHÁT HÀNH BỞI LAC DUY & ASSOCIATES
LIÊN HỆ CHÚNG TÔI

 : <http://lacduy-associates.com>

 : lacduy@lacduy-associates.com

 : +84917275572/+842836221603

 : Phòng 603, Tầng 6, Tòa nhà Centec, số 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Xuân Hòa, TP.HCM

Quý khách hàng thân mến,

Lac Duy & Associates trân trọng được gửi tới quý khách hàng Bản tin pháp luật của tháng 05 năm 2026 với một số điểm tin và bài viết đáng chú ý như sau:

- Những điểm mới của Nghị Định 105/2026/NĐ-CP hướng dẫn về quản lý và sử dụng tài chính công đoàn.
- Siết chặt quản lý văn hóa và quảng cáo: Tăng mạnh mức phạt từ Nghị Định 87/2026/NĐ-CP.
- Chính Phủ ban hành các Nghị Quyết mới nhằm đẩy mạnh cắt giảm điều kiện kinh doanh và đơn giản hóa thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.
- Văn bản Pháp luật tháng 05/2026.



NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA NGHỊ ĐỊNH 105/2026/NĐ-CP HƯỚNG DẪN VỀ QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN



Ngày 31/03/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 105/2026/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công đoàn về tài chính công đoàn (“**Nghị Định 105**”). Nghị định này thay thế Nghị định số 191/2013/NĐ-CP quy định chi tiết về tài chính công đoàn (“**Nghị Định 191**”) và chính thức có hiệu lực từ ngày 16/05/2026.

Nghị Định 105 gồm 06 Chương, 18 Điều và bổ sung nhiều quy định mới nhằm hoàn thiện cơ chế quản lý, sử dụng và giám sát tài chính công đoàn theo hướng minh bạch, cụ thể hơn. Một số nội dung đáng chú ý bao gồm:

1. Quy định bổ sung về phương thức và thời hạn đóng kinh phí công đoàn

Theo quy định tại Điều 29.1 (b) của Luật Công đoàn, mức đóng kinh phí công đoàn 2026 của doanh nghiệp là **2%** quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc cho người lao động. Tại Điều 4 Nghị Định 105, Chính phủ bổ sung quy định cụ thể về phương thức và thời hạn đóng kinh phí công đoàn như sau:

- Kinh phí công đoàn được đóng hàng tháng và **cùng thời điểm** đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc cho người lao động đối với: (i) đơn vị sự nghiệp công lập không hưởng 100% lương từ ngân sách nhà nước; (ii) đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; và (iii) cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã và các đơn vị sử dụng lao động khác.
- Đối với các tổ chức, doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp trả lương theo chu kỳ sản xuất, kinh doanh, Nghị Định 105 cho phép lựa chọn phương thức đóng theo tháng hoặc 03 tháng một lần trên cơ sở đăng ký với tổ chức công đoàn.
- Về thời hạn đóng, trường hợp đóng theo tháng thì chậm nhất vào ngày cuối cùng của tháng tiếp

theo; trường hợp đóng theo chu kỳ 03 tháng thì chậm nhất vào ngày cuối cùng của tháng tiếp theo ngay sau chu kỳ đóng.

2. Các trường hợp trường hợp chậm đóng, không đóng kinh phí công đoàn

Tại Điều 6 của Nghị Định 105, Chính phủ quy định cụ thể về các trường hợp chậm đóng và không đóng kinh phí công đoàn, bao gồm:

- **Chậm đóng kinh phí công đoàn:** là trường hợp đối tượng có nghĩa vụ đóng kinh phí công đoàn chưa đóng hoặc đóng chưa đầy đủ số tiền phải đóng sau thời hạn quy định.

- **Không đóng kinh phí công đoàn:** bao gồm các trường hợp (i) không thực hiện trích, đóng kinh phí công đoàn; hoặc (ii) không đóng/đóng không đầy đủ số tiền hoặc số lượng đối tượng thuộc diện phải đóng trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày hết thời hạn đóng theo quy định.



- Nghị định đồng thời làm rõ rằng trường hợp được **tạm dừng đóng hoặc giảm mức đóng** kinh phí công đoàn theo quy định sẽ không bị xem là hành vi chậm đóng hoặc không đóng kinh phí công đoàn.

3. Bổ sung cơ chế miễn, giảm, tạm dừng đóng kinh phí công đoàn

Tại các Điều 11 và Điều 12 của Nghị Định 105, Chính phủ quy định bổ sung và hướng dẫn cụ thể hơn về cơ chế miễn, giảm và tạm dừng đóng kinh phí công đoàn đối với doanh nghiệp, hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã trong một số trường hợp khó khăn, cụ thể như sau:

- Trường hợp được xem xét miễn đóng kinh phí công đoàn: doanh nghiệp, hợp tác xã hoặc liên hiệp hợp tác xã thuộc trường hợp giải thể hoặc phá sản theo quy định pháp luật có thể được xem xét miễn số tiền kinh phí công đoàn chưa đóng.

- Trường hợp được xem xét giảm mức đóng kinh phí công đoàn: doanh nghiệp, hợp tác xã hoặc liên hiệp hợp tác xã sau khi hết thời gian được tạm dừng đóng kinh phí công đoàn nhưng vẫn tiếp tục gặp khó khăn và phải cắt giảm lao động thì có thể được xem xét giảm mức đóng. Điều kiện áp dụng bao gồm trường hợp cắt giảm từ 30% lao động hiện có hoặc đạt số lượng lao động cắt giảm tối thiểu tương ứng với từng quy mô sử dụng lao động theo quy định của Nghị định.
- Mức giảm tối đa là 20% mức đóng kinh phí công đoàn theo quy định của Luật Công đoàn, được áp dụng theo tháng và không quá 06 tháng.



4. Bổ sung quy định về quản lý và sử dụng tài chính công đoàn

Trên cơ sở kế thừa và hướng dẫn một số quy định của Luật Công đoàn 2024, Điều 16 của Nghị Định 105 làm rõ nguyên tắc quản lý, sử dụng và công khai tài chính công đoàn, bao gồm: (i) quản lý,

sử dụng kinh phí công đoàn đúng mục đích; (ii) theo dõi, lưu trữ và cung cấp thông tin về việc sử dụng kinh phí công đoàn; (iii) mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng; và xử lý nguồn kinh phí công đoàn chưa sử dụng hết cuối năm.

Ngoài ra, Nghị Định 105 cũng ban hành kèm (i) Phụ lục I: Mẫu văn bản đề nghị giảm mức đóng kinh phí công đoàn; và (ii) Phụ lục II: Mẫu văn bản đề nghị tạm dừng đóng kinh phí công đoàn, qua đó góp phần hoàn thiện khung pháp lý theo hướng minh bạch hơn, chi tiết hơn và tăng cường cơ chế quản lý, giám sát việc đóng và sử dụng kinh phí công đoàn.



NGHỊ ĐỊNH 105/2026/NĐ-CP

Có hiệu lực từ ngày 16/05/2026

(Thay thế Nghị định số 191/2013/NĐ-CP)



TẤT CẢ CÁC DOANH NGHIỆP/ĐƠN VỊ SỬ DỤNG LAO ĐỘNG ĐỀU PHẢI ĐÓNG KINH PHÍ CÔNG ĐOÀN

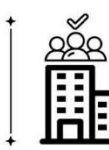
1. Mức đóng

Chưa thành lập Công đoàn



2%

Kinh phí Công Đoàn



Đã thành lập Công đoàn

2% + 0.5%

Kinh phí Công Đoàn

Đoàn phí Công Đoàn

Căn cứ tính: Tổng quỹ lương tham gia BHXH của Doanh nghiệp

2. Hình thức nộp



Liên hệ Liên đoàn Lao động tại tỉnh/thành phố nơi đặt trụ sở chính để được hướng dẫn cách thức nộp và tài khoản nhận KPCĐ

3. Thời điểm nộp



- Nộp hàng tháng cùng thời điểm đóng BHXH
- Riêng ngành nông, lâm, ngư, diêm nghiệp: Được lựa chọn đóng hàng tháng hoặc chu kỳ 03 tháng một lần
- Hạn chót là vào ngày cuối cùng của tháng tiếp nếu đóng theo tháng hoặc ngày cuối cùng của tháng tiếp theo ngay sau chu kỳ nếu đóng theo chu kỳ

4. Cơ chế miễn, giảm, tạm dừng đóng KPCĐ



Miễn đóng đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã đang giải thể hoặc phá sản

Giảm mức đóng đối với các doanh nghiệp vẫn gặp khó khăn sau khi hết thời gian tạm dừng đóng và cắt giảm lao động (tối thiểu 30% lao động hoặc theo quy mô)

5. Những điều Doanh nghiệp cần lưu ý

Phân biệt "Chậm đóng" và "Không đóng" kinh phí công đoàn



- Chậm đóng: Chưa đóng hoặc đóng chưa đầy đủ sau thời hạn quy định.
- Không đóng: Không thực hiện trích/dóng hoặc không đóng đủ sau 60 ngày kể từ ngày hết thời hạn đóng.

Lưu ý: Các trường hợp được tạm dừng hoặc giảm mức đóng theo quy định sẽ không bị coi là chậm đóng hoặc không đóng.

Quản lý và sử dụng tài chính công đoàn



- Quy định rõ nguyên tắc quản lý đúng mục đích, minh bạch, công khai.
- Phải theo dõi, lưu trữ thông tin và mở tài khoản tại Kho Bạc Nhà nước hoặc ngân hàng.
- Nghị định ban hành kèm các mẫu văn bản đề nghị giảm mức đóng tại Phụ lục I và tạm dừng đóng kinh phí công đoàn tại Phụ lục II để thống nhất thực hiện



LAC DUY & ASSOCIATES

🌐: <http://lacduy-associates.com>

✉: lacduy@lacduy-associates.com

☎: +84917275572/+842836221603

📍: Phòng 603, Tầng 6, Tòa nhà Centec, số 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Xuân Hòa, TP.HCM

🌐: <http://lacduy-associates.com>

✉: lacduy@lacduy-associates.com

☎: +84917275572/+842836221603

SIẾT CHẶT QUẢN LÝ VĂN HÓA VÀ QUẢNG CÁO: TĂNG MẠNH MỨC PHẠT TỪ NGHỊ ĐỊNH 87/2026/NĐ-CP



Ngày 27/03/2026, Chính phủ đã chính thức ban hành Nghị Định 87/2026/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo (“**Nghị Định 87**”). Nghị Định 87 có hiệu lực thi hành từ ngày 15/05/2026 và sẽ thay thế các quy định cũ tại Nghị Định 38/2021/NĐ-CP (“**Nghị Định 38**”) với một số điểm đáng chú ý về quy định xử phạt trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo, cụ thể:

1. Xử phạt đối với một số hành vi vi phạm trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo

Theo quy định tại Điều 6 Nghị Định 87, mức phạt tiền tối đa đối với một hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa là 50 triệu đồng đối với cá nhân và 100 triệu đồng đối với tổ chức. Còn mức phạt tiền tối đa đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quảng cáo là 100 triệu đồng đối với cá nhân và 200 triệu đồng đối với tổ chức.

Cụ thể, đối với hành vi vi phạm quy định về quảng cáo sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cấm quảng cáo, Nghị Định 87 vẫn giữ nguyên mức phạt tiền từ 50 đến 70 triệu đồng đối với các hành vi vi phạm được quy định tại Điều 49.1, bao gồm:

- Quảng cáo thuốc lá;*
- Quảng cáo rượu có nồng độ cồn từ 15 độ trở lên;*
- Quảng cáo sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ dùng cho trẻ dưới 24 tháng tuổi; sản phẩm dinh dưỡng bổ sung dùng cho trẻ dưới 06 tháng tuổi; bình bú và vú ngậm nhân tạo; sử dụng hình ảnh bào thai hoặc trẻ nhỏ trong quảng cáo sữa dùng cho phụ nữ mang thai;*
- Quảng cáo thuốc kê đơn; thuốc không kê đơn nhưng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền khuyến cáo hạn chế sử dụng hoặc sử dụng có sự giám sát của thầy thuốc;*
- Quảng cáo các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cấm quảng cáo khác.*



Bên cạnh đó, Nghị Định 87 vẫn giữ nguyên mức phạt tiền từ 70 đến 100 triệu đồng đối với các hành vi vi phạm như việc quảng cáo hàng hóa, dịch vụ bị cấm hoặc các sản phẩm có tính chất kích dục, ... được quy định chi tiết tại Điều 49.2.

Lưu ý: Mức phạt vi phạm hành chính nêu trên là áp dụng đối với cá nhân. Đối với cùng một hành vi vi phạm hành chính mức phạt tiền đối với tổ chức gấp 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân.

2. Thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính

Theo quy định tại Điều 82.1, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính bao gồm:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân;
- Thủ trưởng cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo chuyên ngành, lĩnh vực và một số chức danh khác;
- Thanh tra;
- Công an nhân dân;
- Bộ đội biên phòng;
- Cảnh sát biển;
- Hải quan;
- Quản lý thị trường;
- Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ hàng không, Cảng vụ đường thủy.

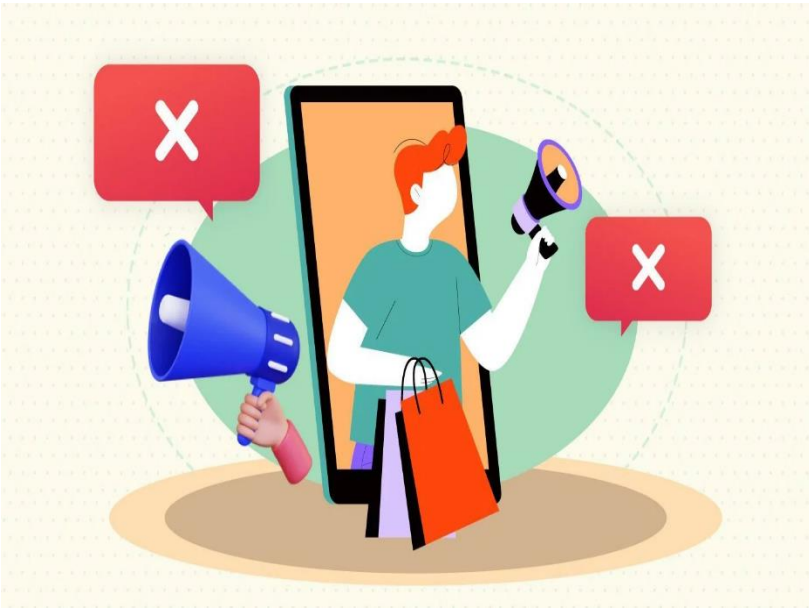
Người có quyền lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định bao gồm:

- Công chức, viên chức, thanh tra viên là thành viên Đoàn thanh tra, Trưởng đoàn thanh tra, người thuộc lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân đang thi hành công vụ, nhiệm vụ được giao trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo.
- Chỉ huy tàu bay, trưởng tàu, thuyền trưởng đang thi hành nhiệm vụ theo chức năng, quyền hạn được giao thuộc lĩnh vực văn hóa và quảng cáo có quyền lập biên bản vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm xảy ra trên tàu bay, tàu biển và phương tiện thủy nội địa.

3. Mạnh tay xử phạt đối với quảng cáo rác và quảng cáo sai sự thật

Nhằm bảo vệ mỹ quan đô thị và quyền lợi người tiêu dùng, Nghị Định 87 quy định:

- Việc quảng cáo trên cột điện, trụ điện, cột tín hiệu giao thông và cây xanh công cộng dưới các hình thức như treo, đặt, dán, vẽ các sản phẩm theo Điều 50.1: Mức phạt **tăng gấp 5 lần**, dao động từ **5 - 10 triệu đồng** đối với cá nhân (tại Điều 34.1 Nghị Định 38 chỉ quy định mức phạt từ 1 đến 2 triệu đồng đối với cá nhân).



- Việc quảng cáo sai sự thật hoặc gây nhầm lẫn về khả năng kinh doanh, cung cấp sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, số lượng, chất lượng, giá cả, công dụng, kiểu dáng, bao bì, nhãn hiệu, xuất xứ, chủng loại, phương thức phục vụ, thời hạn bảo hành của sản phẩm đã đăng ký hoặc đã được công bố sẽ bị **phạt nặng từ 80 đến 100 triệu đồng** đối với cá nhân theo Điều 50.5(c) (Điều 34.5 Nghị Định 38 quy định mức phạt từ 60 đến 80 triệu đồng đối với cá nhân).

Lưu ý: Mức phạt vi phạm hành chính nêu trên là áp dụng đối với cá nhân. Đối với cùng một hành vi vi phạm hành chính mức phạt tiền đối với tổ chức gấp 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân.

4. Hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả

Điểm mới đáng chú ý là sự tăng cường các chế tài bổ sung nhằm tước bỏ lợi ích từ hành vi vi phạm:

- Đối với hành vi cho tổ chức, cá nhân khác sử dụng giấy phép đủ điều kiện kinh doanh để kinh doanh karaoke, vũ trường sẽ bị **tước quyền sử dụng giấy phép từ 18 - 24 tháng** theo Điều 21.9 Nghị Định 87.

Đối với hành vi sửa chữa, tẩy xóa làm thay đổi nội dung giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường: tổ chức, cá nhân buộc phải **nộp lại giấy phép bị tẩy xóa, sửa chữa làm thay đổi nội dung** và đặc biệt là **buộc nộp lại toàn bộ số lợi bất hợp pháp** có được từ hành vi vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 21.10 của Nghị Định 87.

CHÍNH PHỦ BAN HÀNH CÁC NGHỊ QUYẾT MỚI NHẪM ĐẨY MẠNH CẮT GIẢM ĐIỀU KIỆN KINH DOANH VÀ ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHO DOANH NGHIỆP

1. Ngày 15/5/2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết 66.17/2026/NQ-CP về cắt giảm, sửa đổi ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (“**Nghị Quyết 66.17**”). Theo Nghị Quyết 66.17, từ ngày 01/7/2026 đến hết ngày 28/02/2027, Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục IV của Luật Đầu tư 2025 được giảm từ 198 xuống còn 142 ngành, nghề (“**Danh Mục**”), cụ thể:

(i) Một số ngành, nghề nổi bật đã được cắt giảm khỏi Danh Mục, bao gồm: kinh doanh rượu, kinh doanh dịch vụ kế toán; đại lý bảo hiểm; kinh doanh vận tải biển; kinh doanh khai thác cảng biển...



(ii) Một số ngành, nghề khác vẫn thuộc Danh Mục, bao gồm: kinh doanh sản phẩm thuốc lá, nguyên liệu thuốc lá, máy móc, thiết bị thuộc chuyên ngành thuốc lá (trừ thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng); sản xuất con dấu; hành nghề luật sư; hành nghề công chứng; kinh doanh dịch vụ kiểm toán; kinh doanh chứng khoán; kinh doanh xăng dầu;...

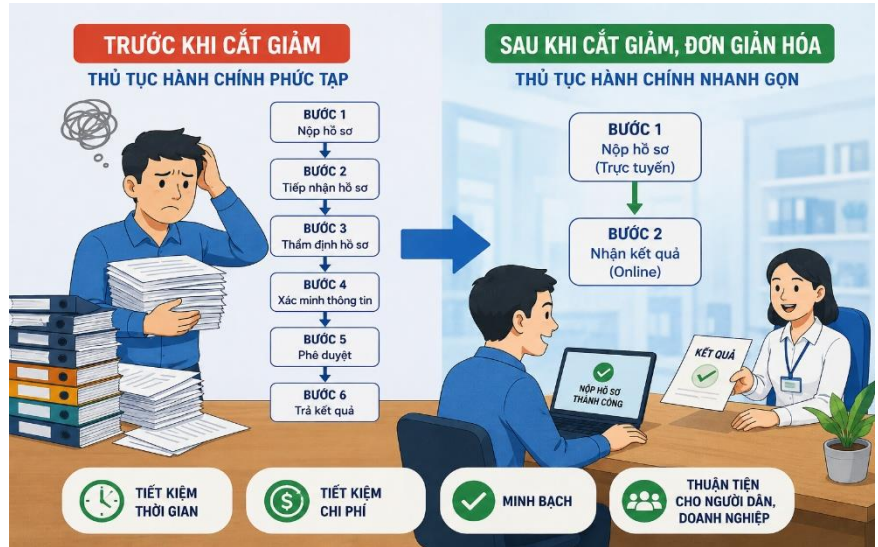
Đối với các ngành, nghề đã được cắt giảm khỏi Danh Mục theo Nghị Quyết 66.17, các giấy phép, giấy chứng nhận và văn bản chấp thuận đã được cấp trước đó vẫn tiếp tục có hiệu lực đến hết thời hạn ghi nhận trên các văn bản này.

2. Ngày 18/5/2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết 66.18/2026/NQ-CP về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh (“**Nghị Quyết 66.18**”). Nghị quyết này có hiệu lực áp dụng đến hết ngày 28/02/2027 và quy định việc phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của 11 Bộ, ngành, bao gồm: Bộ Công an; Bộ Công Thương; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Nội vụ; Bộ Quốc phòng; Bộ Tư pháp; Bộ Tài chính; Bộ Xây dựng; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Y tế; và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

(i) Điển hình trong lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương, theo Nghị Quyết 66.18:

- Tại Mục E Tiêu mục 2.1 Phụ lục I.2 về cắt giảm thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh doanh thuốc lá, không thực hiện quy định về giấy phép mua bán thuốc lá tại các khoản 1, 3 Điều 19, điểm a khoản 1 Điều 25 Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá số 09/2012/QH13.

- Tại Mục B. Tiêu mục 3.1 Phụ lục I.2 về cắt giảm thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh doanh rượu, không thực hiện thủ tục cấp, cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại đối với các loại giấy phép trong lĩnh vực kinh doanh rượu, bao gồm Giấy phép phân phối rượu, Giấy phép bán buôn rượu, Giấy phép bán lẻ rượu, Giấy phép sản xuất rượu...; và tại Mục B Tiêu mục 3.2 về cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh, không phải thực hiện: quy định “Kinh doanh rượu không có giấy phép hoặc không đăng ký” tại khoản 11 Điều 5 Luật Phòng chống tác hại rượu, bia số 44/2019/QH14; điều kiện phân phối, bán buôn, bán lẻ, bán, nhập khẩu rượu



- Đồng thời, tại Phụ lục II - Danh mục văn bản được đề xuất sửa đổi, bổ sung của Nghị Quyết 66.18 cũng đề xuất Bộ Y tế và Bộ Công Thương cần sửa đổi, bổ sung một số, điều khoản của Luật Phòng chống tác hại rượu, bia số 44/2019/QH14, Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá số 09/2012/QH13, Nghị định số 67/2013/NĐ-CP, Nghị định số 77/2013/NĐ-CP,...

(ii) Điển hình trong lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính, tại Phụ lục I.7 của Nghị Quyết 66.18 đã cắt giảm đáng kể các điều kiện kinh doanh và thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh dịch vụ kế toán. Theo đó, nhiều yêu cầu đối với: chứng chỉ kế toán viên; đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán; cũng như một số điều kiện đối với hoạt động cung cấp dịch vụ kế toán qua biên giới ... được quy định không tiếp tục áp dụng thực hiện trong thời gian Nghị Quyết 66.18 có hiệu lực.

Đồng thời, tại Phụ lục II - Danh mục văn bản được đề xuất sửa đổi, bổ sung của Nghị Quyết 66.18 cũng đề xuất sửa đổi, bổ sung nhiều thông tư của Bộ Tài chính liên quan đến quản lý hoạt động dịch vụ kế toán nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và đơn giản hóa thủ tục hành chính.

VĂN BẢN PHÁP LUẬT THÁNG 05/2026

SỐ	NGÀY HIỆU LỰC	TÊN VĂN BẢN
DOANH NGHIỆP		
1.	18/05/2026	Nghị Định 109/2026/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phục hồi, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã do Chính Phủ ban hành
THƯƠNG MẠI		
1.	10/05/2026	Thông Tư 14/2026/TT-BCT quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành
2.	15/05/2026	Nghị Định 87/2026/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo do Chính phủ ban hành
3.	20/05/2026	Nghị Định 102/2026/NĐ-CP sửa đổi Nghị Định 75/2019/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cạnh tranh do Chính phủ ban hành
TIỀN TỆ NGÂN HÀNG		
1.	01/05/2026	Thông Tư 02/2026/TT-NHNN sửa đổi Thông Tư 35/2025/TT-NHNN quy định về cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành
2.	01/05/2026	Thông Tư 33/2026/TT-BTC quy định về chế độ tài chính của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành
BẢO HIỂM XÃ HỘI		
1.	01/05/2026	Luật Bảo hiểm tiền gửi số 111/2025/QH15 do Quốc Hội ban hành
2.	01/05/2026	Thông Tư 04/2026/TT-NHNN hướng dẫn nội dung về hoạt động bảo hiểm tiền gửi do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành



3.	01/05/2026	Nghị Định 78/2026/NĐ-CP sửa đổi Nghị Định 174/2024/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm do Chính Phủ ban hành
4.	10/05/2026	Nghị Định 85/2026/NĐ-CP về bảo hiểm hưu trí bổ sung do Chính Phủ ban hành

LAO ĐỘNG – TIỀN LƯƠNG

1.	15/05/2026	Thông Tư 04/2026/TT-BNV quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành
2.	16/05/2026	Nghị Định 105/2026/NĐ-CP hướng dẫn Luật Công đoàn về tài chính công đoàn do Chính Phủ ban hành

VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1.	15/05/2026	Nghị Định 90/2026/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế do Chính Phủ ban hành
2.	18/05/2026	Nghị Định 109/2026/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phục hồi, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã do Chính Phủ ban hành
3.	20/05/2026	Nghị Định 114/2026/NĐ-CP sửa đổi Nghị Định 87/2024/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong quản lý giá do Chính Phủ ban hành
4.	21/05/2026	Nghị Định 132/2026/NĐ-CP sửa đổi Nghị Định 41/2018/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập do Chính Phủ ban hành

THỦ TỤC TỔ TỤNG

1.	01/05/2026	Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15 do Quốc Hội ban hành
----	------------	--------------------------------------------------------------